

Số: 1956/QĐ-BVĐHYD

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 06 tháng 8 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu Cung cấp vật tư phục vụ công tác phòng chống dịch COVID-19 (lần 6)

GIÁM ĐỐC BỆNH VIỆN ĐẠI HỌC Y DƯỢC THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Quyết định số 3639/2000/QĐ-BYT ngày 18 tháng 10 năm 2000 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc thành lập Bệnh viện Đại học Y Dược TP HCM;

Căn cứ Quyết định số 727/QĐ-BYT ngày 15 tháng 3 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc ban hành Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Bệnh viện Đại học Y Dược TP HCM;

Căn cứ Luật Đấu thầu ngày 26 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26 tháng 6 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;;

Căn cứ Quyết định số 1955/QĐ-BVĐHYD ngày 06 tháng 8 năm 2021 của Giám đốc Bệnh viện Đại học Y Dược TP HCM về việc phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu Cung cấp vật tư phục vụ công tác phòng chống dịch COVID-19 (lần 6);

Theo Đề nghị của Phòng Vật tư thiết bị tại Tờ trình số 1167/TTr-VTTB ngày 06 tháng 8 năm 2021 về việc đề nghị phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu gói Cung cấp vật tư phục vụ công tác phòng chống dịch COVID-19 (lần 6).

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu Cung cấp vật tư phục vụ công tác phòng chống dịch COVID-19 (lần 6) với các nội dung sau:

STT	Tên nhà thầu trúng thầu	Giá trúng thầu (VND)	Số lượng danh mục
1.	Công ty TNHH Khoa học kỹ thuật Vietlab	790.500.000	01
2.	Công ty CP Vắc xin và sinh phẩm Nam Hưng Việt	1.580.342.400	01
3.	Công ty TNHH Toàn Ánh	280.800.000	02
4.	Công ty TNHH DV và TM Nam Khoa	269.640.000	01
5.	Công ty TNHH Ga Lúp	902.880.000	01
6.	Công ty TNHH TM DV SX Hoàng Khải Minh	5.866.080.000	01
	Tổng cộng	9.690.242.400	07

Bằng chữ: Chín tỷ sáu trăm chín mươi triệu hai trăm bốn mươi hai ngàn bốn trăm đồng

Giá đã bao gồm thuế GTGT, phí vận chuyển và các chi phí khác...

- Danh mục trúng thầu: Phụ lục đính kèm
- Loại hợp đồng: Trọn gói;
- Thời gian thực hiện hợp đồng: 03 tháng kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực;
- Nguồn vốn: Nguồn thu dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh.

Điều 2. Phòng Vật tư thiết bị chịu trách nhiệm hoàn thiện hợp đồng đảm bảo tuân thủ các quy định hiện hành.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ban hành.

Điều 4. Các Ông (Bà) Trưởng phòng Hành chính, Trưởng phòng Tài chính Kế toán, Trưởng Đơn vị Quản lý Đấu thầu, Trưởng phòng Vật tư thiết bị và các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /*V*

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Lưu: VT, VTTB (M04-050-lctthao) (3).

GIÁM ĐỐC



[Signature]
Nguyễn Hoàng Bắc



PHỤ LỤC

(Đính kèm Quyết định số 1956/QĐ-BVĐHYD ngày 06/8/2021)

STT	Tên danh mục	Tên thương mại	Yêu cầu kỹ thuật	Hãng/ Nước SX	Mã hàng/ Chứng loại	Quy cách đóng gói	DVT	Số lượng	Đơn giá đã bao gồm VAT (VND)	Thành tiền (VND)	Phân nhóm
1 Công ty TNHH Khoa học kỹ thuật Vietlab											
1	Tấm bông lấy mẫu ty hầu	Tấm bông lấy mẫu bệnh phẩm	Tấm bông lấy mẫu bệnh phẩm gồm 2 phần + Đầu lấy mẫu được làm bằng vật liệu y tế PA66 (polyamide 66). + Phần tay cầm được làm bằng vật liệu ABS (acrylonitrile butadiene styrene) + Dạng flocked swab, có khắc bề, đóng gói tiệt trùng từng cái.	Shenzhen Medico/ Trung Quốc	MFS96000 BQ/ Flocked Swab	100cái/ gói	Cái	93.000	8.500	790.500.000	6
Tổng	01 danh mục									790.500.000	
2 Công ty Cổ phần Vắc xin và sinh phẩm Nam Hưng Việt											
2	Ống chứa môi trường vận chuyển virus có 02 tấm bông lấy mẫu ty hầu, hầu họng	Môi trường vận chuyển và bảo quản vi sinh vật- ASAN Transport Medium (II) (Tube UTM 3ml, Tấm bông lấy mẫu ty hầu, tấm bông lấy mẫu hầu họng)	Chuyên chở, bảo quản mẫu bệnh phẩm viruses, chlamydia, mycoplasma hoặc ureaplasma để phục vụ xét nghiệm PCR/ real-time PCR - Thành phần: (1) Ống môi trường bảo quản (3 ml): đệm Hank, GELATIN, HEPES, Amphotericin B, BSA, Sucrose, Sodium Bicarbonate, Colistin, L-Cysteine, D-phenol, L- Glutamic Acid, Vancomycin. Cộng hợp vàng: H.pylori Ag tinh khiết cao - keo vàng: 1.0 ± 0.2 µg; (2) Dụng cụ lấy mẫu: 1 tấm bông lấy mẫu hầu họng/ty hầu, 1 tấm bông lấy mẫu hầu họng - Dạng: kit (1 ống nghiệm, 2 tấm bông). Quy cách: 50 kit/hộp. - Bảo quản: 2-30°C (trước khi lấy mẫu), 2-8°C (tối đa 48h sau khi lấy mẫu) - Dữ liệu hoạt tính các VSV ít nhất 48 giờ ở nhiệt độ 20-25°C và 2-8°C: adenovirus, cytomegalovirus, echovirus type 30, herpes simplex virus type 1, herpes simplex virus type 2, influenza A, parainfluenza 3, respiratory syncytial virus, varicella-zoster virus, Chlamydia pneumoniae, Chlamydia trachomatis, Mycoplasma hominis, Mycoplasma pneumoniae and Ureaplasma urealyticum - Phiếu công bố loại A, bản phân loại TIBYT loại A - Đạt tiêu chuẩn ISO 13485/FDA/GMP	ASAN/ Hàn Quốc	AM608-17	50 kit/ hộp	kit	20.800	75.978	1.580.342.400	6
Tổng	01 danh mục									1.580.342.400	
3 Công ty TNHH Toàn Ảnh											
3	Đầu tip 1000µL tiệt trùng	Đầu tip có màng lọc, 1000µL, tiệt trùng, giảm bám dính	Đầu tip 1000µL, có màng lọc polyetylen mật độ cao, trở đề loại bỏ ô nhiễm khí dung; không nhiễm DNase, RNase, pyrogen; có khả năng giảm bám dính; đóng gói tiệt trùng	Biologix/ Trung Quốc	23-1001S	96 cái/ hộp	Cái	90.240	1.500	135.360.000	
4	Đầu tip 10µL tiệt trùng	Đầu tip có màng lọc, 10µL, tiệt trùng, giảm bám dính	Đầu tip 10µL, có màng lọc polyetylen mật độ cao, trở đề loại bỏ ô nhiễm khí dung; không nhiễm DNase, RNase, pyrogen; có khả năng giảm bám dính; đóng gói tiệt trùng	Biologix/ Trung Quốc	23-0011S	96 cái/ hộp	Cái	96.960	1.500	145.440.000	
Tổng	02 danh mục									280.800.000	
4 Công ty TNHH DV và thương mại Nam Khoa											
5	Ống chứa môi trường vận chuyển virus (VTM)	VTM tube 50	- Môi trường chuyên chở VTM thể tích 5ml được chứa trong tube nhựa 50ml. - Thành phần: Peptone, sodium chloride, Bovine serum albumin, Gentamicin, Amphotericin B, Nước cất. - Công dụng: Chuyên chở và bảo quản mẫu bệnh phẩm dùng cho xét nghiệm tìm virus trong xét nghiệm sinh học phân tử. - Hạn dùng: 1 năm	Nam Khoa/ Việt Nam	MI005CPC	Hộp/ 30 tube	Tube	6.000	44.940	269.640.000	5

STT	Tên danh mục	Tên thương mại	Yêu cầu kỹ thuật	Hãng/ Nước SX	Mã hàng/ Chung loại	Quy cách đóng gói	DVT	Số lượng	Đơn giá đã bao gồm VAT (VND)	Thành tiền (VND)	Phân nhóm
Tổng	01 danh mục									269.640.000	
5	Công ty TNHH Ga Lúp										
6	Khẩu trang phòng ngừa qua đường không khí	Khẩu trang chống bụi N95 Honeywell H910 Plus	Khẩu trang phòng ngừa qua đường không khí - Ngăn chặn các hạt không chứa dầu và hiệu quả lọc tối thiểu 95% - Vật liệu lọc chống hàng giả - Kẹp mũi tích hợp chống lại sự uốn cong, thích hợp để định hình và có sức khỏe tốt hơn và an toàn không cần tiếp xúc với kim loại - Kẹp mũi được làm bằng kim loại composite nhựa có độ bền cao và khả năng chống uốn - Chất liệu niêm phong cao cấp được sử dụng cho đệm mũi, mềm mại, thoải mái; có thể làm giảm áp lực sống mũi. - Băng đô đàn hồi có thể giúp giảm áp lực và phù hợp cho nhiều giờ sử dụng. - Tiêu chuẩn NIOSH N95 - Tiêu chuẩn chất lượng: ISO/CE/ FDA	Honeywell/ Trung Quốc	H910P	50 cái/ hộp	Cái	68.400	13.200	902.880.000	
Tổng	01 danh mục									902.880.000	
6	Công ty TNHH TM DV SX Hoàng Khải Minh										
7	Trang phục phòng chống dịch qua đường tiếp xúc	Bộ phòng chống dịch (cấp độ 3)	Bộ phòng chống dịch - 01 trang phục liền nón, liền áo, liền quần, bằng vải không dệt, trắng màng PE, có dây kéo trước, miếng dán dọc áo và cổ áo đảm bảo chắc chắn, không bị bung khi vận động + Kích thước: Theo khung chiều cao, cân nặng (phù hợp với các size S, M, L, XL) + Hiệu suất rào cản: phương pháp AATCC42 ≤1.0g/AATCC 127 ≥50cm hoặc tương đương - 1 đôi găng tay y tế không bột đạt tiêu chuẩn Việt nam TCVN 6343-1:2007 và 6343-2:2007 - 1 khẩu trang y tế gồm 4 lớp (2 lớp vải không dệt xanh (trắng), 1 lớp giấy lọc kháng khuẩn, 1 lớp vải SMS kháng khuẩn) - 1 tấm chắn giọt bắn dạng dây thun bằng nhựa dẻo, kích thước che hoàn toàn 2 bên tai và chiều dài khuôn mặt, chống mờ do hơi nước (Face Shield) - 1 Bao giấy bằng vải không dệt cao 45cm - Tiêu chuẩn chất lượng: có giấy chứng nhận đạt từ cấp độ 3 trở lên theo QĐ 1616/QĐ-BYT ngày 08/04/2020	An Dung/ Việt Nam	BH-AD	1 bộ/ gói 50 bộ/ thùng (1 bộ bao gồm: - 01 bộ áo mũ liền quần - 01 tấm chắn giọt bắn - 01 đôi găng tay - 01 khẩu trang - 01 đôi bao giấy)	Bộ	60.600	96.800	5.866.080.000	5
Tổng	01 danh mục									5.866.080.000	
Tổng cộng										9.690.242.400	

Bảng chữ: Chín tỷ sáu trăm chín mươi triệu hai trăm bốn mươi hai ngàn bốn trăm đồng